

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E-23 THROTTLE BODY REBEL 500

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB500 2020 · Dùng cho HONDA REBEL 500 (2020)

Sơ đồ online:

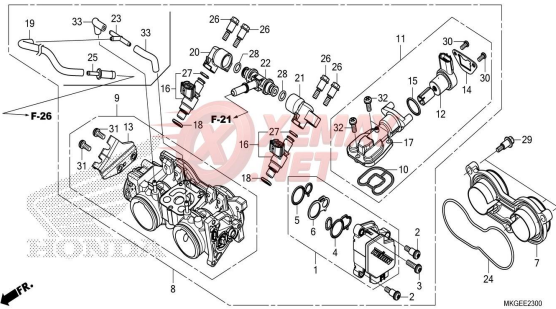
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-23-throttle-body-rebel-500--EPCNND0V0000484> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

|                               |                         |                           |
|-------------------------------|-------------------------|---------------------------|
| Tổng số phụ tùng: 39 chi tiết | Có giá tham khảo: 39/39 | Tổng giá trị: 51,330,654đ |
|-------------------------------|-------------------------|---------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E-23 THROTTLE BODY REBEL 500



|               |                      |
|---------------|----------------------|
| Mã EPC        | EPCNND0V0000484      |
| Thương hiệu   | HONDA                |
| Dòng xe       | REBEL 500            |
| Năm SX        | 2020                 |
| Loại hệ thống | ENGINE               |
| Danh mục      | CATALOGUE CB500 2020 |
| Số phụ tùng   | 39 chi tiết          |
| Tổng giá trị  | 51,330,654đ          |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (39 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E-23 THROTTLE BODY REBEL 500**:

| # | Tên phụ tùng                                                                                                                                                | Mã SKU      | SL | Giá lẻ     |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|------------|
| 1 | Cảm biến thân ga 16060-MGZ-D01 HONDA REBEL 500                                                                                                              | 16060MGZD01 | 1  | 2,461,291đ |
| 1 | Cảm biến thân ga 16060-MKG-L01 HONDA CB 500, REBEL 500                                                                                                      | 16060MKGL01 | 1  | 2,171,727đ |
| 2 | Vít cảm biến ga 5X8.7 16081-KPH-701 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110 | 16081KPH701 | 1  | 44,973đ    |
| 3 | Vít cảm biến ga 5X17 16082-KPH-701 HONDA AIR BLADE 110, CB 500, LEAD 110, REBEL 500, SH 125, SH 150                                                         | 16082KPH701 | 1  | 40,476đ    |
| 4 | Phốt O cảm biến thân ga 16083-MGZ-D01 HONDA CB 500, REBEL 500                                                                                               | 16083MGZD01 | 1  | 292,817đ   |
| 5 | Phốt O cảm biến thân ga 16084-MGZ-D01 HONDA CB 500, REBEL 500                                                                                               | 16084MGZD01 | 1  | 273,297đ   |
| 6 | Bản lề cảm biến thân ga 16085-MGZ-D01 HONDA CB 500, REBEL 500                                                                                               | 16085MGZD01 | 1  | 393,678đ   |

| #  | Tên phụ tùng                                                                              | Mã SKU                       | SL | Giá lẻ      |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----|-------------|
| 7  | Giá đỡ ống khối 16188-MKG-A00 HONDA REBEL 500                                             | <a href="#">16188MKG A00</a> | 1  | 172,438đ    |
| 8  | Bộ điều khiển bướm ga 16400-MKG-L02 HONDA REBEL 500                                       | <a href="#">16400MKGL02</a>  | 1  | 24,089,075đ |
| 9  | THÂN GA 16410-MKG-L01 HONDA REBEL 500                                                     | <a href="#">16410MKGL01</a>  | 1  | 7,562,813đ  |
| 10 | Phốt O van kiểm soát khí 16428-MGZ-D01 HONDA CB 500, REBEL 500                            | <a href="#">16428MGZD01</a>  | 1  | 296,072đ    |
| 11 | Bộ van điều khiển gió cầm chừng 16430-MJW-J01 HONDA CB 500, REBEL 500                     | <a href="#">16430MJWJ01</a>  | 1  | 3,043,672đ  |
| 12 | Mô tơ thân ga 16431-MJP-G51 HONDA CB 500, REBEL 500                                       | <a href="#">16431MJPG51</a>  | 1  | 1,062,277đ  |
| 13 | GIÁ KẸP DÂY GA 16432-MGZ-D01 HONDA CB 500, REBEL 500                                      | <a href="#">16432MGZD01</a>  | 1  | 465,255đ    |
| 14 | Tấm nối van điều khiển gió cầm chừng 16433-MEW-921 HONDA CB 500, REBEL 500                | <a href="#">16433MEW921</a>  | 1  | 78,087đ     |
| 15 | Phốt O 17.8x1.9 16435-MFJ-D01 HONDA CB 500, REBEL 500                                     | <a href="#">16435MFJD01</a>  | 1  | 68,326đ     |
| 16 | Bộ phun nhiên liệu 16450-MFJ-D01 HONDA REBEL 500                                          | <a href="#">16450MFJD01</a>  | 1  | 2,122,924đ  |
| 16 | Bộ phun nhiên liệu 16450-MKP-T02 HONDA CB 500, REBEL 500                                  | <a href="#">16450MKPT02</a>  | 1  | 2,113,163đ  |
| 17 | Thân ga van điều khiển gió cầm chừng 16451-MGZ-D01 HONDA CB 500, REBEL 500                | <a href="#">16451MGZD01</a>  | 1  | 1,540,545đ  |
| 18 | Gioăng kim phun 16472-MCW-000 HONDA REBEL 300, REBEL 500                                  | <a href="#">16472MCW000</a>  | 1  | 68,791đ     |
| 18 | Gioăng kim phun 16472-MKP-T00 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500                         | <a href="#">16472MKPT00</a>  | 1  | 217,987đ    |
| 19 | Ống dẫn nhiên liệu dư 16482-MKG-L01 HONDA REBEL 500                                       | <a href="#">16482MKGL01</a>  | 1  | 169,185đ    |
| 20 | Ống dẫn nhiên liệu dư 16610-MGZ-D01 HONDA REBEL 500                                       | <a href="#">16610MGZD01</a>  | 1  | 375,784đ    |
| 20 | Ống dẫn nhiên liệu dư 16610-MKP-T01 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500                   | <a href="#">16610MKPT01</a>  | 1  | 422,959đ    |
| 21 | Ống dẫn nhiên liệu dư 16620-MGZ-D01 HONDA REBEL 500                                       | <a href="#">16620MGZD01</a>  | 1  | 375,784đ    |
| 21 | Ống dẫn nhiên liệu dư 16620-MKP-T01 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500                   | <a href="#">16620MKPT01</a>  | 1  | 422,959đ    |
| 22 | Ống nối nhiên liệu chữ T 16630-MFJ-D00 HONDA CB 500, REBEL 500                            | <a href="#">16630MFJD00</a>  | 1  | 139,904đ    |
| 23 | Ống hút A 17201-MG9-000 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500                               | <a href="#">17201MG9000</a>  | 1  | 99,235đ     |
| 24 | Gioăng thân ga 17215-MGZ-D00 HONDA CB 500, REBEL 500                                      | <a href="#">17215MGZD00</a>  | 1  | 35,355đ     |
| 25 | Khớp nối ống 19126-KM1-010 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150 | <a href="#">19126KM1010</a>  | 1  | 44,156đ     |
| 26 | Bu lông bộ thân ga 90021-MGZ-D02 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500                      | <a href="#">90021MGZD02</a>  | 1  | 82,845đ     |
| 27 | Phốt O 48.1X3.6 91301-MKP-T01 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500                         | <a href="#">91301MKPT01</a>  | 1  | 94,353đ     |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                               | Mã SKU       | SL | Giá lẻ   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----|----------|
| 27 | Phốt O 91301-P7A-004 HONDA REBEL 300, REBEL 500                                                            | 91301P7A004  | 1  | 64,027đ  |
| 28 | Phốt O 7.47x3.6 91301-PLC-000 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 125                                  | 91301PLC000  | 1  | 73,090đ  |
| 29 | Vít 5mm 91508-MM5-000 HONDA CB 650, REBEL 500                                                              | 91508MM5000  | 1  | 33,010đ  |
| 30 | Vít 4x8 93500-040-081H HONDA AIR BLADE 110, CB 500, CLICK 110, REBEL 500                                   | 93500040081H | 1  | 14,739đ  |
| 31 | Vít có đệm 5x12 93892-050-1218 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE | 938920501218 | 1  | 47,223đ  |
| 32 | Vít 5x14 93892-050-1418 HONDA REBEL 500                                                                    | 938920501418 | 1  | 22,107đ  |
| 33 | Ống 3.5X45 95005-350-4520 HONDA REBEL 500                                                                  | 950053504520 | 1  | 234,255đ |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 500](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-23-throttle-body-rebel-500--EPCNND0V0000484> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-23 THROTTLE BODY REBEL 500 (EPCNND0V0000484). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-23-throttle-body-rebel-500--EPCNND0V0000484>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-23 THROTTLE BODY REBEL 500 (EPCNND0V0000484)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-23-throttle-body-rebel-500--EPCNND0V0000484>. Truy cập 05/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-23 THROTTLE BODY REBEL 500 (EPCNND0V0000484)." Cập

nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-23-throttle-body-rebel-500--EPCNND0V0000484>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E-23 THROTTLE BODY  
REBEL 500 (EPCNND0V0000484)

**Cập nhật lần cuối**  
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.